

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày: 20/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ân

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành
Ông Đinh Gia Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Bảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thành H – sinh năm 1993 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N 1, xã Vĩnh P, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Đình D (sinh năm 1954) và bà Lê Thị L (sinh năm 1958);

Tiền án: Ngày 18/9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố NT xử phạt 02 năm 3 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 237/HSST, chấp hình phạt ngày 30/6/2015, chưa nộp tiền án phí;

Tiền sự: Ngày 18/3/2021, bị Công an huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12 về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/7/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Ông Lê Sơn L – sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 176 Hùng V, tổ dân phố P, Thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đinh Thị Bảo K – sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, thị trấn C, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa.

2. Ông Trương Văn C – sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Vĩnh P, xã H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên.

3. Bà Phan Trương Bảo T – sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 176 Hùng V, tổ dân phố P, Thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa

* Người làm chứng:

1. Ông Phan Đình T (Ch) – sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố D, Thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa.

2. Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Vĩnh P, thành phố N T, Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/4/2021, Lê Thành H (không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy) đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Trước khi đi H chuẩn bị các dụng cụ gồm: 01 cờ lê 19mm, 01 cờ lê 17mm, 01 kềm, 01 kéo sắt, 01 mỏ lết để vào trong cốp xe mô tô BKS 78E1-351.45 (xe mô tô mượn của người bạn tên H1 hiện không xác định được nhân thân) rồi điều khiển xe mô tô đi từ nhà dọc theo quốc lộ 1A hướng Thị trấn D. Khi đi đến khu vực chân cầu vượt thuộc Tổ dân phố P, Thị trấn D, H thấy có 01 xe ô tô tải BKS 79C-162.85 của anh Lê Sơn L đỗ tại khu đất trống, không có ai trông coi. H sử dụng cờ lê mang theo, mở bánh xe dự phòng gắn dưới thùng xe ô tô rồi để lên бага trước của xe mô tô, chở đến khu đất trống trên đường Quốc lộ 1A thuộc thôn Đ, xã Vĩnh P, Thành phố N T, bán cho 01 tài xế xe tải vắng lai (không rõ lai lịch, biển số xe) với giá 800.000 đồng, lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ngày 14/4/2021, anh Lê Sơn L có đơn trình báo đến Cơ quan Công an huyện D.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 37 ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận: 01 mâm kim loại có bán kính 13inch; 01 lốp cao su loại DRC Carcomate 5.50-13LT, gai ngang; 01 ruột xăm cao su loại DRT trị giá 2.160.000đ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 cờ lê cỡ 19mm, 01 cờ lê cỡ 17mm, 01 kềm có cán bọc nhựa màu đỏ đen, 01 kéo kim loại có cán được cuốn băng keo màu đen, 01 mỏ lết cỡ 10mm, hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số khung RLCS3S4106Y013545, số máy 3S41-013545: Quá trình điều tra xác định được: chị Đinh Thị Bảo Khuyên, sinh năm 1982, trú tại TDP Y, thị trấn C, huyện Cam L là chủ sở hữu và bị mất trộm vào ngày 11/01/2015 tại tổ dân phố Y, thị trấn C, huyện Cam L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã chuyển xe mô tô nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam L để điều tra theo thẩm quyền.

- 01 biển kiểm soát 78E1 – 351.45 (đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D): Quá trình điều tra xác định được: biển số 78E1-351.45 được đăng ký cho xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Exciter chủ sở

hữu là anh Trương Văn Chính, sinh năm 1995, trú thôn V, xã H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên. Hiện nay anh C vẫn đang sử dụng xe mô tô này.

- 01 bánh xe ô tô gồm: 01 mâm kim loại có bán kính 13inch; 01 lốp cao su loại DRC Carcomate 5.50-13LT, gai ngang; 01 ruột xăm cao su loại DRT của anh Lê Sơn L, chưa thu hồi được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D, Lê Thành H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, bị can Lê Thành H đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại 2.500.000 đồng, được người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSDK ngày 01/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố bị cáo Lê Thành H về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thành H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021; Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không giải quyết. Về vật chứng vụ án: tịch thu, tiêu hủy 01 cò lê cỡ 19mm, 01 cò lê cỡ 17mm, 01 kèm có cán bọc nhựa màu đỏ đen, 01 kéo kim loại có cán được cuốn băng keo màu đen, 01 mỏ lết cỡ 10mm, 01 biển kiểm soát 78E1 – 351.45. Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lê Thành H đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Viện kiểm sát, thống nhất với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/4/2021, tại tổ dân phố, thị trấn D, lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Sơn L, bị cáo Lê Thành H đã lên lút trộm cắp 01 bánh xe ô tô gồm: 01 mâm kim loại có bán kính 13inch; 01 lốp cao su loại DRC Carcomate 5.50-13LT, gai ngang; 01 ruột xăm cao su loại DRT của anh Lê Sơn L có giá trị 2.160.000 đồng. Vì vậy, bản cáo trạng số 39/CT-VKSDK ngày 01/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố đối với bị cáo Lê Thành H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng lười lao động, thường xuyên thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo có tiền án và tiền sự, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ ngang nhiên, xem thường pháp luật, thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 2.500.000 đồng; được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51. Do đó, cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 2.500.000 đồng và bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 cờ lê cỡ 19mm, 01 cờ lê cỡ 17mm, 01 kèm có cán bọc nhựa màu đỏ đen, 01 kéo kim loại có cán được cuốn băng keo màu đen, 01 mỏ lết cỡ 10mm, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D là công cụ phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

- Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, số khung RLCS3S4106Y013545, số máy 3S41-013545 thuộc sở hữu của chị Đinh Thị Bảo K, sinh năm 1982, trú tại Tổ dân phố, thị trấn C, huyện Cam L là vật chứng trong vụ án khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã chuyển xe mô tô nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam L để điều tra theo thẩm quyền nên HĐXX không xem xét.

- 01 biển kiểm soát 78E1 – 351.45 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 bánh xe ô tô gồm: 01 mâm kim loại có bán kính 13inch; 01 lốp cao su loại DRC Carcomate 5.50-13LT, gai ngang; 01 ruột xăm cao su loại DRT của anh Lê Sơn L, chưa thu hồi được: bị hại không có yêu cầu gì nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Thành H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các điều 106; 136; 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Thành H 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cò lê cỡ 19mm, 01 cò lê cỡ 17mm, 01 kèm có cán bọc nhựa màu đỏ đen, 01 kéo kim loại có cán được cuốn băng keo màu đen, 01 mỏ lết cỡ 10mm, 01 biển kiểm soát 78E1 – 351.45 (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện D).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Thành H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Hồ sơ.

Bùi Thị Ân

